

国際交流基金 ベトナム日本文化交流センター

TRUNG TÂM GIAO LƯU VĂN HOÁ NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM
QUỸ GIAO LƯU QUỐC TẾ NHẬT BẢN



JAPAN FOUNDATION
国際交流基金

国際交流基金（Japan Foundation）

Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản (The Japan Foundation) là một tổ chức thuộc Bộ Ngoại giao Nhật Bản, được thành lập vào năm 1972 với nhiệm vụ thúc đẩy giao lưu văn hóa quốc tế.







場面を考えて作られた

Được tạo ra dựa theo các tình huống

いつ、どんな場面で使うかわかる

Người học hiểu được sử dụng khi nào? Trong tình huống nào?

日本で本当に使う場面で練習できる

Có thể luyện tập với **các tình huống thực tế tại Nhật Bản**

→勉強する目的がわかる

Người học hiểu được mục đích học



JF生活日本語Can-do

職場の ^{しょうくば} ^{ちょうれい} 朝礼 など、その日の仕事の内容について、短い簡単

かくにん

しじう

る。

g viêc

日本の生活 TIPS

● ^{ちょうれい} 朝礼 Họp giao ban



Ở nhiều công ty của Nhật Bản, nhân viên tập trung để chào hỏi, trao đổi vào buổi sáng trước khi bắt đầu làm việc. Đây được gọi là *chooree* (họp giao ban). Mục đích chính của *chooree* là truyền đạt thông tin như quy trình làm việc trong ngày, những vấn đề đặc biệt cần lưu ý. Nhưng cũng có ý nghĩa là nhân viên tập trung, gặp gỡ, chào hỏi và chuyển sang chế độ bắt đầu công việc ngay bây giờ.

Cũng có công ty đưa *radio taisoo* (bài thể dục radio) vào *chooree*. Radio taisoo là bài thể dục được sử dụng trong chương trình thể dục của NHK. Đối với nhiều người Nhật, đây là điều quen thuộc mà họ làm ở trường, v.v. từ khi còn nhỏ. Có lẽ tập thể dục trong buổi *chooree* nhằm mục đích luyện tập cơ thể cho quen với việc lao động sau đó.

日本の多くの企業では、朝、仕事が始まるとき、従業員が集まって、あいさつをしたり、連絡を行ったりします。これを「朝礼」といいます。朝礼の主な目的は、その日の仕事の流れや特別な注意事項など、連絡事項を伝えることですが、従業員が集まって顔を合わせてあいさつをして、これから仕事を始めるというモードに切り替えるという意味もあります。

企業の中には、朝礼に「ラジオ体操」を取り入れていることもあります。ラジオ体操は、NHKの体操番組で使われている体操で、多くの日本人にとって、子どものころから学校などで行っている身近な存在です。朝礼のときに体操をすることは、そのあとの労働のために体を慣れさせておくなどの意図があるようです。

のスケジュールを ^{せつめい} 説明します

スケジュールについての ^{かんたん} ^{せつめい} ^き 簡単な説明を聞いて、^{りかい} 理解することができます。
りかい 理解

う。

から1日のスケジュールの ^{せつめい} ^き 説明を聞いています。
りかい 理解

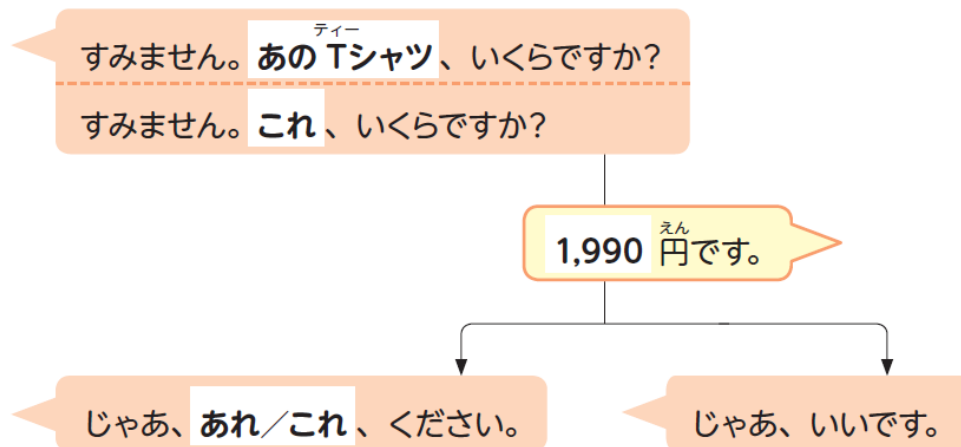




聞く・話す練習が多い Nhiều bài luyện tập nghe · nói

コミュニケーションで大切な聞く、話す練習がたくさんある
イラストもたくさんあって分かりやすい

Có nhiều hoạt động nghe, nói cần thiết trong giao tiếp
Có nhiều hình minh họa nên rất dễ hiểu



『いろどり』のとくちょう



無料でダウンロード Tải sách miễn phí



無料



<https://hn.jpf.go.jp/irodori>



ことば	アクセント	Tiếng Việt
1. 今日はどうしましたか?		
症状	しょうじょう	triệu chứng bệnh
のど	のど	họng
痛い	いたい	đau
お腹	おなか	bụng
熱	ねつ	sốt
せき	せき	ho
出る	でる	xuất hiện / bị (họ) chảy nước mũi
(せき/鼻水が出る)	(せき/はなみずがでる)	
鼻水	はなみず	nước mũi
吐き気	はきけ	buồn nôn
吐き気がする	はきけがする	buồn nôn
食欲	しょくよく	cảm giác thèm ăn
目	め	mắt
かゆい	かゆい	ngứa
足	あし	chân
くじく	くじく	trẹo

- N です
N1 は N2 です
- 【練習】 例のように、()の中にことばを書きましょう。
Hãy điền vào () như ví dụ.
- 例: はじめまして。チャン()です。よろしくお願ひします。
1. A: はじめまして。マルシア()。
B: バク()。
C: 私()ヤミン()。
2. A: こんにちは。田中()。よろしくお願ひします。
B: こんにちは。トン()。どうぞよろしくお願ひします。
3. はじめまして。(自分の名前→)()。よろしくお願ひします。

● 【地名 場所】から来ました。

【練習】 例のように、国の名前を入れて言いましょう。
Hãy dùng tên quốc gia và nói như ví dụ.

- 例: ベトナム → (ベトナムから来ました)。
1. ミャンマー → ()。
2. タイ → ()。
3. インドネシア → ()。
4. 韓国 → ()。
5. カンボジア → ()。
6. ブラジル → ()。
7. 自分の国 → ()。





各課

Từng bài

各レベル
(1～18課)
Từng cấp độ
(Bài 1~18)

全レベル
(合計54課)
Toàn bộ 3 cấp độ
(Tổng 54 bài)

入門
Nhập môn

初級Ⅰ
Sơ cấp 1

初級Ⅱ
Sơ cấp 2

2時間半～3時間

＋
1～2時間

2,5 tiếng ~ 3 tiếng

＋
1 ~ 2 tiếng

80～100時間

80 ~ 100 tiếng

240～300時間

240 ~ 300 tiếng



IRODORI Japanese Online Course

<https://www.irodori-online.jpf.go.jp>



動画で、第2課のストーリーを見てみましょう。

高 低 x1 x0.8



聞いて選びましょう。

1 / 12



漢字のことは見て、正しい読み方を選びましょう。

2/5

家族

かそく

かぞく

かそく

て、正しいことを選びましょう。



と読む

み見る

と撮る

練習

下線部に適当なものを入れて、文にしましょう。

1/11

V-ることです

しゅみ ほん
趣味は本を _____ ことです。

と読む



nihongoseikatsu@jpf.go.jp

